

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (sau đây viết tắt là Đề án); hướng dẫn thực hiện của Bộ Tư pháp tại Công văn số 850/BTP-PBGDPL ngày 16 tháng 3 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích: Nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (sau đây viết tắt là Công ước chống tra tấn) và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Yêu cầu:

- Việc tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật tố tụng hình sự và các văn bản liên quan.

- Lồng ghép triển khai Đề án với triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn với triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong môn giáo dục công dân, môn đạo đức trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp tại các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của Ngành Giáo dục và đào tạo tại địa phương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

II. NỘI DUNG.

1. Phạm vi: Đề án được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

3. Nội dung tuyên truyền, phổ biến:

3.1. Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước.

3.2. Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, bao gồm:

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật khiếu nại, Luật tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật thi hành án hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn.

3.3. Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan.

3.4. Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo; vô nhân đạo, hạ nhục con người.

4. Hình thức tuyên truyền, phổ biến:

4.1. Trên cơ sở Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống

tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn do Bộ Tư pháp biên soạn, biên tập, phát hành và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

4.2. Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

4.3. Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp; hướng dẫn, khai thác từ sách pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn.

4.4. Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

4.5. Thực hiện thông tin, phổ biến thông qua hoạt động đối ngoại.

4.6. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phân công nhiệm vụ:

1.1. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình thực tế của ngành, địa phương; tăng cường lồng ghép, kết hợp thực hiện Đề án với việc triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo định kỳ;

- Lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi quản lý; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên Trang Thông tin điện tử của ngành, địa phương;

- Bảo đảm kinh phí cho việc triển khai thực hiện Đề án tại ngành, địa phương theo quy định.

1.2. Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án;

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn bằng các hình thức phù hợp;

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và

quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn theo nội dung, hình thức quy định tại Mục 3, 4 Phần II Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn;

- Định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh theo quy định.

1.3. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn theo Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến riêng của Ngành Công an.

1.4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông lựa chọn các nội dung quy định tại Mục 3 Phần II Kế hoạch này để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

1.5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức nêu tại Mục 3, 4 Phần II Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức trong toàn Ngành và phạm vi quản lý, chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm sát chặt chẽ hoạt động điều tra, xét xử, đảm bảo không để xảy ra các hành vi bức cung, nhục hình, tra tấn trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử.

1.6. Đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư thuộc phạm vi quản lý lựa chọn nội dung, hình thức quy định tại Mục 3, 4 Phần II Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

1.7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức quy định tại Mục 3, 4 Phần II Kế hoạch này để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và Nhân dân; vận động Nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xử lý, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

2. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo tinh thần xã hội hóa.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *h*

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT-NC₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Xuân Lâm